

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/HS-ST

Ngày: 21 - 5 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tăng Giàu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Tiền và bà Trần Thị N.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Quốc Đại, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Trần Đăng Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2021/TLST-HS, ngày 09 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2021/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Huỳnh Văn H, sinh ngày 27/02/1992; nơi cư trú: Ấp S, xã V, huyện P, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Ngư phủ; trình độ học vấn: 2/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1972; có vợ Nguyễn Hồng T, sinh năm 1978; tiền án: Không; tiền sự: Vào ngày 27/9/2019 bị Công an thị trấn R, huyện N, tỉnh Cà Mau ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Say rượu, bia gây mất trật tự công cộng” với số tiền 750.000 đồng, bị cáo đã thực hiện xong việc nộp phạt vào ngày 03/10/2019, hiện nay bị cáo đã chấp hành xong tiền sự; bị cáo bị khởi tố ngày 21/02/2014 sau đó bỏ trốn và bị truy nã đến ngày 22/01/2021 bị bắt truy nã, bị tạm giữ từ ngày 22/01/2021 đến ngày 25/01/2021 chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

- *Bị hại:* Ông Phạm Văn T, sinh năm 1973 và bà Lại Thị Thiên N, sinh năm 1975; cùng nơi cư trú ấp A, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu; đại diện hợp pháp của ông T là bà N vợ ông T (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ông Phạm Văn T chủ ghe cào biển kiểm soát BL-93005-TS thuê bị cáo Huỳnh Văn H làm công việc đánh bắt thủy hải sản đồng thời ngủ canh giữ ghe của ông T thường xuyên neo đậu cặp bờ sông Gành Hào thuộc ấp A, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu. Vào khoảng 15 giờ ngày

01/11/2013 có người đàn ông không rõ họ tên địa chỉ chạy xuống máy đến hỏi mua nhớt cần, nên bị cáo H nảy sinh ý định chiếm đoạt dầu Diesel để trong phuy dưới hầm ghe của ông T đem bán. Sau khi thỏa thuận được giá mua, bán 10.000 đồng/lít nên người đàn ông hướng dẫn bị cáo H cách hút dầu từ trong phuy ra cal nhựa đã được cắt miệng được mỗi cal khoảng 25 lít dầu, bị cáo H hút được 08 cal với số lượng khoảng 200 lít dầu rồi chuyển xuống xuống máy cho người đàn ông và người này trả cho bị cáo H số tiền 1.400.000 đồng.

Ngoài ra, vào khoảng 15 giờ ngày 02/11/2013 bị cáo H đang canh giữ ghe cho ông T và ngồi nói chuyện với Đỗ Văn Thắng, sinh năm 1986 ngụ ấp 2, thị trấn Gành Hào, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu thì người đàn ông lạ mặt tiếp tục chạy xuống máy đến hỏi mua dầu. Do đã thỏa thuận được giá và biết cách hút dầu nên bị cáo H thực hiện như lần trước hút dầu từ trong phuy ra 02 cal nhựa với số lượng khoảng 50 lít dầu rồi cùng Thắng chuyển xuống xuống máy nên được người đàn ông trên trả số tiền 200.000 đồng.

Sau khi phát hiện dầu bị mất nên ông T đã trình báo đến Cơ quan Công an thị trấn Gành Hào đến lập biên bản sự việc. Trong quá trình điều tra xác minh làm rõ hành vi thực hiện tội phạm bị cáo H đã bỏ trốn. Đến ngày 22/01/2021 bị cáo H đã bị bắt truy nã và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Trong quá trình bỏ trốn đến khi bị bắt bị cáo H không thực hiện hành vi phạm tội mới.

Cáo trạng số: 13/CT-VKS-KSĐT, ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo Huỳnh Văn H về tội “trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Huỳnh Văn H; đồng thời phân tích nguyên nhân, điều kiện phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584 và 589 Bộ luật Dân sự năm 2015, ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo, buộc bị cáo bồi thường khắc phục hậu quả cho ông Phạm Văn T và bà Lại Thị Thiên N số tiền 6.750.000 đồng. Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 ống nhựa dùng để hút dầu và 10 cal nhựa dùng để chứa dầu do bị cáo Huỳnh Văn H trộm cắp đã được người đàn ông lạ mặt đem đi nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ không thu hồi được nên không đặt ra xử lý. Về án phí: Bị cáo Huỳnh Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Huỳnh Văn H không tranh luận với ý kiến của Kiểm sát viên, xin giảm nhẹ hình phạt và đồng ý bồi thường theo yêu cầu của ông T, bà N số tiền 6.750.000 đồng.

Bị hại bà Lại Thị Thiên N không tranh luận với ý kiến của Kiểm sát viên, yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về tài sản số tiền 6.750.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của bị cáo Huỳnh Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố và phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 15 giờ ngày 01/11/2013, sau khi thỏa thuận được giá mua, bán dầu Diesel với người đàn ông lạ mặt không rõ họ tên địa chỉ. Bị cáo Huỳnh Văn H đi xuống dưới hầm ghe cào biển kiểm soát BL-93005-TS do ông Phạm Văn T làm chủ đang neo đậu cặp bờ sông Gành Hào thuộc ấp A, thị trấn G, huyện Đ để lén lút chiếm đoạt 200 lít dầu Diesel của ông T, có giá trị thành tiền là 4.500.000 đồng.

[3]. Bản kết luận giá trị tài sản số 35 ngày 07/11/2013 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận: 200 lít dầu Diesel có giá trị 4.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo Huỳnh Văn H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[4]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo Huỳnh Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Bởi lẽ, căn cứ theo Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 thì trong trường hợp này tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 có mức khởi điểm của khung hình phạt bằng nhau so với khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, để có lợi cho người phạm tội nên áp dụng khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 để truy tố đối với bị cáo là phù hợp.

[5]. Bị cáo Huỳnh Văn H là người đã thành niên, có đầy đủ khả năng để nhận thức hành vi lén lút lấy trộm 200 lít dầu Diesel của ông Phạm Văn T là vi phạm pháp luật; tuy tính chất mức độ phạm tội của bị cáo ít nghiêm trọng, nhưng trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ việc chiếm đoạt tài sản trái phép của người khác bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì lòng tham tư lợi mà bị cáo cố ý thực hiện. Đồng thời, sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn

gây khó khăn trong việc điều tra truy tố, đến ngày 22/01/2021 bị bắt truy nã.

[6]. Với những phân tích trên, xét thấy hành vi trái pháp luật của bị cáo cần xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7]. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ích nghiêm trọng, đồng thời bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 được áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8]. Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 ông nhựa dùng để hút dầu và 10 cal nhựa dùng để chứa dầu do bị cáo Huỳnh Văn H trộm cắp đã được người đàn ông lạ mặt đem đi nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ không thu hồi được nên không đặt ra xử lý.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra ông Phạm Văn T và bà Lại Thị Thiên N yêu cầu bị cáo Huỳnh Văn H bồi thường thiệt hại về tài sản với số tiền 6.750.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý tự nguyện bồi thường số tiền trên. Căn cứ các Điều 584 và 589 Bộ luật Dân sự năm 2015, ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo, buộc bị cáo Huỳnh Văn H bồi thường khắc phục hậu quả cho ông Phạm Văn T và bà Lại Thị Thiên N số tiền 6.750.000 đồng.

[10]. Đối với Đỗ Văn T đã có hành vi giúp bị cáo H chiếm đoạt 02 cal dầu khoảng 50 lít dầu của ông Phạm Văn T qua điều tra xét thấy T là người bị bệnh tâm thần từ nhỏ và tài sản bị chiếm đoạt dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có cơ sở. Đối với người đàn ông lạ mặt mua dầu do bị cáo Huỳnh Văn H trộm cắp tài sản của người khác mà có, do không xác định được địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ chưa làm rõ được sự việc, do đó chưa có căn cứ để xử lý. Đối với hành vi bị cáo H đã chiếm đoạt tài sản của ông Phạm Văn T vào ngày 02/11/2013 chưa đủ các yếu tố để cấu thành tội nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với lần phạm tội này là có căn cứ. Bên cạnh đó, đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính nên không đặt ra xem xét giải quyết là phù hợp.

[11]. Xét thấy quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, mức mình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các vấn đề khác có liên quan trong vụ án là có căn cứ được chấp nhận.

[12]. Về án phí: Bị cáo Huỳnh Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 337.500 đồng án phí dân sự có giá ngạch.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/01/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584 và 589 Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc bị cáo Huỳnh Văn H bồi thường khắc phục hậu quả cho ông Phạm Văn T và bà Lại Thị Thiên N số tiền 6.750.000 đồng (sáu triệu bảy trăm năm chục nghìn đồng).

3. Về án phí: Căn cứ các Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Huỳnh Văn H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 337.500 đồng (ba trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự có giá ngạch, bị cáo nộp số tiền án phí trên tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo Huỳnh Văn H, bị hại ông Phạm Văn T và bà Lại Thị Thiên N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đ;
- CQ Điều tra huyện Đ;
- Chi Cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Tăng Giàu